

Trong bài “Yêu cầu Tù nhân Khánh trả lời trước công chúng” phổ biến trên các báo, Websites và diễn đàn Internet ngày 12.4.2009, chúng tôi có yêu cầu Đái Tù nhân Nguyễn Khánh, mặt nhân chứng công chúng còn lại, cho biết:

“Ai đã ra lệnh cho Bộ Tư Pháp soạn thảo và ban hành một đạo luật man rợ, bắt chấp các nguyên tắc căn bản của luật pháp, để giết ông Ngô Đình Cán và một số người liên hệ đến chỉ Đá Ngô Đình Dißm?”

Chúng tôi đã đưa một số tài liệu pháp lý và công chúng minh chứng mà tôi nói trên đá Tù nhân Khánh có thể nhìn lại trước khi trả lời. Nhưng cho đến nay, đã hai tháng rồi, Tù nhân Khánh vẫn không lên tiếng, mặc dù có nhà báo đã gửi đi nhiều thư xin phỏng vấn.

Hôm nay, chúng tôi xin đưa thêm một số tài liệu công chúng liên quan đến vấn đề này để làm sáng tỏ vấn đề và giúp các thế hệ trẻ rút kinh nghiệm trong việc quan hệ với các công nhân quốc. Chúng tôi cũng trình bày thêm những nỗ lực mà Tù nhân Khánh đã đưa ra để công chúng và cộng đồng vẫn đưa ra và của ông, nhưng càng hành động, ông càng bị lún sâu xuống hố. Chúng tôi rất mong Tù nhân Khánh sẽ có tiếng nói.

Đái Sá LODGE Đá ĐáNH TRá C Bán ÁN Tá HÌNH

Đác các công điện liên lạc giữa Tòa Đái Sá Hoa Kỳ ở Sài Gòn và Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ liên hệ đến sự phán của ông Ngô Đình Cán, chúng ta có thể thấy người Mỹ đã quyết định giữ luôn ông Cán để trả thù u há và dùng những thủ đoạn xảo trá để thực hiện ý định của mình. Tù nhân Khánh được dùng làm công cụ.

Ngày 2.11.1963, khi được tin ông Tù nhân Tháng Ngô Đình Dißm và ông Ngô Đình Nhu đã bị giết, ông Helble, Tù nhân Lãnh Sá Hoa Kỳ tại Huế, đã đi tìm Đái Ủy Nguyễn Văn Minh, người phụ trách an ninh của ông Cán, và cho biết Tòa Lãnh Sá Huế sẵn sàng cho ông Cán tạm nán như trước ngáp của Thích Trí Quang. Ông Cán đã từ chối. Nhưng để các báo cáo của Tòa Lãnh Sá, chúng ta thấy Tòa Lãnh Sá không có ý cho ông Cán tạm nán. Ông Helble chỉ đi thăm dò thôi xem ông Cán đang có nhà không. Ông sợ ông Cán đã đi trốn hay thành lập chián khu chống lại các tù nhân đáo chánh.

Ngày trong ngày 2.11.1963, Bä Ngoäi Giao Hoa Kä đã đánh cho Toà Lãnh Sä Huä mät công điän chä thä cho ông Cän tä nän näu ông ta yêu cäu và näu ông ta ä trong tình träng nguy hiäm vä thä lý do bät cä nguän gäc nào. Toà Lãnh Sä phäi cách nghĩa cho chính quyän đäa phäng räng bäo đäng thêm näa chäng läi gia đình ông Cän có thä làm häi cho cho chä đä mäi đäi väi tiäng tâm quäc tä. Toà Lãnh Sä phäi läu ý nhäng chính quyän này räng Hoa Kä đã có hành đäng täng tä nhä thä đä che chä Thích Trí Quang khäi chä đä Ngô Đình Diäm.

Lúc 9 giä ngày 3.11.1963, Toà Lãnh Sä gäi vä Bä Ngoäi Giao mät công điän nói räng đã tìm thäy mä chôn täp thä, häm vũ khí và tài liäu Viät Cäng chôn trong khu nhà ông Cän. Häu quäc cäa chuyän này là có nhiäu ngàn ngängäi đã đän bao vây nhà ông Cän và muän tän công. Công điän còn cho biät räng ngày 2.11.1963 ông Cän đã leo täng ra khäi nhà và đän ä Dòng Cäu Thä. Quân Đäi có vä đã biät chuyän này. Tä nhäng sä kiän trên, Toà Lãnh Sä Huä nói räng viäc cäp näi trú än cho ông Cän “là điäu thät nhân tâm ä đây, và có thä đäa đän häu quä nghiêm träng đe däa tä thä, tài sän và sinh mäng ngängäi Mä ä Huä.”

Nhäng đây là mät báo cáo hoàn toàn láo phét. Các cuäc khám xét sau này cho thäy trong khu nhà ông Cän ä không hä có mä chôn täp thä, vũ khí và tài liäu cäa Viät Cäng. Cũng không hä có chuyän dân chứng đän bao vây nhà ông Cän. Täng Đä Cao Trí đã ra länh cho Chi Đäi 3/4 Chiän Xa do Đäi Úy Nguyän Thä Thanh chä huy đän bao vây và canh gác quanh nhà ông Cän nên không hä có chuyän gì xäy ra.

Căn cä vào báo cáo láo này, Bä Ngoäi Giao đã thay đäi cách thäc hành đäng. Cũng trong ngày 3.11.1963, Bä Ngoäi Giao gäi cho Toà Lãnh Sä Huä mät công điän khác chä thä räng trong träng häp sä giúp đä ông Cän phäng häi đän mäng säng cäa ngängäi Mä, ông Helble phäi tiäp xúc väi Täng Trí yêu cäu bäo vä và đäa ông Cän đi. Bä Ngoäi Giao còn gäi ý Toà Đäi Sä Mä ä Sài Gòn xem xét viäc di tän ông Cän ngay.

Lúc 8 giä täi ngày 4.11.1963 Đäi Sä Lodge gäi cho Bä Ngoäi Giao mät công điän báo cáo vä cuäc nói chuyän giäa ông väi Täng Däng Văn Minh, Täng Trän Văn Đôn và Trung Tá Conein, trong đó có đä cäp vä vän đä ông Cän. Ông Lodge viät:

“Vä vän đä Ngô Đình Cän, hä nói räng Täng cäa hä ä Huä väa mäi điän thoäi cho biät có mät đám đông rät län và thù nghäch đang bao vây căn nhà mà ông Cän säng väi mä ông ta và ông ta dĩ nhiên là hoàn toàn bä oán ghét vì tät cä nhäng sä hung ác cäa ông ta trong quá khä và

đám đông mu n l t da ông ta. Tôi h i ông C n có mu n r i kh i m ông ta và đ t n c hay không, và h không bi t. Đây là m t v n đ h t s c khó x . Dĩ nhiên, th t là t i t n u ông C n b hành hình. Cũng là th t t i t n u chúng ta tách m ông ta ra kh i ông ta.”

Đây cũng là m t báo cáo có nhi u chuy n b a đ t. Chi u ngày 3.11.1963, Tờng Đ Cao Trí đã r i Hu vào Đà N ng. Trong ngày 4.11.1963 Hu không có tờng nào đ báo cáo nh v y. Lúc đó, ông C n đã đ n t n n t i Dòng Chúa C u Th ch không còn nhà. Trong ngày 4.11.1963, không h có dân chúng đ n bao vây nhà ông C n nh ông Lodge đã báo cáo. Ch có m t vài ng i tò mò đi ngang qua đ ng l i xem r i đi.

Trong công đi n s 714 đánh đi lúc 4 gi 58 phút chi u 4.11.1963, B Ngo i Giao đ ng ý r ng ông C n không th b h i và “chúng ta ph i th c hi n m i n l c, n u c n đ a ông ta và m ông ta ra kh i n c s m nh t, x đ ng ph ng ti n riêng c a chúng ta n u đi u đó có th xúc ti n s kh i hành c a h .”

Lúc 10 gi t i ngày 4.11.1963, Toà Lãnh S Hoa K i Hu l i g i th ng cho B Ngo i Giao m t công đi n n a báo cáo r ng trong ngày 4, hàng ngàn ng i đã đ n thăm khu v n c a ông C n i hi n do m t đ n v quân đ i và thi t giáp đang canh gi i g n chùa T Đàm. Hàng ngàn ng i cũng đã đi ba cây s đ n m t b t đ ng s n r ng l n c a ông C n phía nam Hu mà kho ng m t n a đã đ c xây c t. B t đ ng s n k c khu canh tác r ng l n và các toà nhà khác nhau, phong c nh đã hoàn toàn b c p bóc và phá h y. Kho đ n cũ c a Pháp đ c đ i thành nh ng ng c t i c a th k 18 v i nh ng phòng nh (cells) trét b ng h c y n đen b n th u cũng đ i đ t.

Trong th c t , ông C n không có m t khu đ t canh tác nào phía nam Hu . Khu mà công đi n c a Toà Lãnh S đ c p đ n có l là khu nghĩa trang c a gia đình ông Ngô Đình Kh , thân ph ông C n. Khu này có đ c ông C n s a sang l i cho đ p h n. Còn cái kho đ n đ c Toà Lãnh S nh c đ n, th ng đ c g i là Khu Chín H m, do Pháp xây c t năm 1941, đ c Công An Hu dùng đ giam gi các cán b Vi t C ng không ch u h p tác và luôn ch ng phá. T i đây có m t trung đ i B o An ph trách canh gác.

Th y các báo cáo c a Toà Lãnh S Hu và Toà Đ i S Hoa K ch a đ ng nhi u s láo phét, lúc 5 gi 17 phút chi u 5.11.1963, Tờng Harkins, Ch Huy Tr ng Vi n Tr Quân S t i Vi t Nam đã g i cho Tờng Taylor, Tham M u Tr ng Liên Quân, m t công đi n cho bi t ông có h i Tờng Đôn v các m đ c báo cáo tìm th y trong vùng nhà ông C n. Tờng Đôn c i và nói nó không liên h gi đ n vi c ông C n làm c . Tờng Harkins nói Tờng Đôn bi t ông C n r t rõ,

và khi làm Tá Lánh Quân Khu I, Đôn đã đán thăm ông Cán nhiáu lán. Đôn nói Đôn biát nháng ngôi má đó ở đáu và nó đã có ở đó trong nhiáu năm. Nháng ngôi má đó thuác vá nháng gia đánh sáng trong vùng xung quanh tráng cá khi khu đó trá thành nái cá trú cáa ông Cán.

Qua các báo cáo cáa Toáà Đái Sá Má ở Sài Gòn và chá thá cáa Bá Ngoái Giao Hoa Ká vá ông Cán, nhiáu ngángái tin ráng Bá Ngoái Giao Hoa Ká muán đáa ông Cán đi tá nán ở ngoái quác đá tránh tai tiáng quác tá, nháng Toáà Đái Sá Má ở Sài Gòn đã cá tình bị thám hoá tình tráng ở Huá và báo cáo sai lác đángán cán viác đáa ông Cán ra ngoái quác.

Trong cuác háp lúc 3 giá chiáu ngày 24.11.1963 tái Executive Office Building ở Washington, có sá hián dián cáa Táng Tháng Kennedy, Đái Sá Cabot Lodge còn nói ráng ông Cán cũng đã dánh vào nháng hoát đáng khác nhau trong viác ngángác đái và hành quyát nháng cá nhân, và trong khu vách ná cáa mình, ông Cán có mát khu đát chôn các nán nhân!

Sá cá tình báo cáo sai lác nói trên cho tháy ông Lodge muán giát ông Cán.

Tuy nhiên, nhiáu ngángái tin ráng giái pháp do Bá Ngoái Giao chá thá áp đáng cho ông Cán và nháng báo cáo báa đát cáa Toáà Đái Sá Hoà Ká tái Sài Gòn chá là hai mát cáa mát lá bài xì phá đángác dùng giát ông Cán mà ván tránh đángác tai tiáng. Bá Ngoái Giao đã đáa ra nháng chá thá nhá váy chá đá bián minh vái đá luán quác tá và lách sá ráng Hoa Ká đã tìm cách đáa ông đi tá nán, nháng hoàn cánh không cho phép. Náu không có sá đángáy ngám cáa Bá Ngoái Giao, Toáà Lãnh Sá Huá và Toáà Đái Sá Hoa Ká tái Sài Gòn không bao giá dám láa đái Bá Ngoái Giao nhá thá.

ĐáY TRÁCH NHIáM CHO CÁC TáNG VIáT NAM!

Nhá chúng tôi đã nói, cuác “chánh lý” ngày 30.1.2009, tháng đángác gái là “Pentagon’s Coup”, do Táng Trán Thián Khiêm, mát nhân viên CIA (agent) chá đángác đái sá chá đáo cáa CIA, còn Táng Khánh chá “ăn cá”. Theo sá chá đáo cáa Toáà Đái Sá Má, Táng Khánh sá làm Quác Tráng bù nhìn, còn Táng Trán Thián Khiêm làm Thá Táng nám thác quyán. Nháng Táng Khánh không muán làm Quác Tráng bù nhìn, nên ông quyát đánh đáy Táng Khiêm ra ngoái quác rái ông váa nám chác Chá Tách Hái Đáng Quân Nhân Cách Máng, váa nám chác Thá Táng.

Tờng ká tá ká, ngái Má đã dùng Tờng Khánh để thanh toán ông Ngô Đình Cán, sau đó loái Tờng Khánh và đưa hai nhân viên CIA là Nguyán Văn Thiáu và Trán Thián Khiám lên cám quyán và cài Tờng Đáng Văn Quang vào để theo dõi Tờng Thiáu.

Trong cuốn “Việt Nam nhân chứng”, Tờng Trán Văn Đôn có cho biết như sau:

“Hái Đáng Quân Đái Cách Máng đã quyết định đưa ông Cán đi ra ngoái quác rái. Ông Cán lái không có tái gì rõ ràng nên nái sinh máng ông bá để doá. Hai anh cáa ông ta chết, máu để thêm náa có ích lái gì?...”

Nháng trong cuốn “Our Endless War inside Vietnam”, Tờng Trán Văn Đôn cho biết thêm rằng sau khi Má đưa ông Cán vào Sài Gòn, ông Cabot Lodge đã giao cho Hái Đáng Quân Nhân Cách Máng với ba điều kiện: “Thứ nhất, ông Cán phải được truy tố công khai theo nháng thủ tục thông thường; thứ hai, ông ta phải được xử tử; và thứ ba, ông ta không thể bị hành quyết hay trừng phạt bất cứ cách nào đó mà không có mặt sự xét xử hợp lý.”

(First, he would have to be tried publicly according to regular procedure; second, he should not be mistreated; and third, he certainly should not be executed or otherwise punished without a proper trail).

Tuy nhiên, sau khi đảo chánh thành công, Tờng Đáng Văn Minh không quan tâm gì đến việc gìái quyết định như vậy nên để được ngái Má giao phó mà chỉ lo vét. Ngái Má phải thực hiện “Pentagon’s Coup” để thay đổi.

Sau cuộc “chánh lý” ngày 30.1.1964, Tờng Nguyán Khánh đã cho xúc tiến một cách khán cáp thủ tục thanh toán ông Ngô Đình Cán và một số nhân vật liên hệ đến chế độ cũ của thủ giát được trong cuộc đảo chánh ngày 1.11.1963. Tuy nhiên, nếu thi hành đúng ba điều kiện mà Đái Sá Lodge đã đưa ra, Tờng Khánh không thể giát ông Cán được, vì theo bộ Hoàng Việt Hình Luật áp dụng tại Trung Phần hay Hình Luật Canh Cái áp dụng tại Nam Phần, nếu truy tố “đáng Cán Lao” với các tội như bắt ngái trái phép, dá thủ, táng tán, kinh tài bất hợp pháp... thì không thể tuyên án tử hình. Do đó. “bán cóc nhái” của CIA phải bày ra quá ká để thi hành mệnh lệnh của ông Lodge, đó là cho soạn thảo và ban hành Sắc Luật số 4/64 ngày 28.2.1964

Nói chuyện tiếp với Tướng Khánh

Tác Giả: Lá Giang

Thứ Ba, 09 Tháng 6 Năm 2009 21:14

hoàn toàn trái với các nguyên tắc căn bản của luật pháp để giữ ông Công. Chính Tướng Nguyễn Khánh đã đưa ông Nguyễn Văn Minh, Giám Đốc Nha Quân Pháp, về làm Tướng Trưởng Tá Pháp để lo thủ tục hiên công tác này nhé chúng tôi đã nói bài “Yêu cầu Tướng Nguyễn Khánh trở lại trung lập lịch sử.”

Tướng Khánh không thể phải nhận được những bằng chứng pháp lý và lịch sử mà chúng tôi đã đưa ra để chứng minh điều đó.

LáI CHUYáN TIáN BáC!

1.- Tá cáo Tướng Dương Văn Minh đoạt tiền và vàng

Ngày 26.5.1964, Đái Sĩ Cabot Lodge có gọi cho Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ một văn thư, trong đó có đoạn trình như sau:

“Tướng Khánh nói với tôi ngày 25 tháng 5 rằng khi ông Diám bỏ bỏ ông ta có trong tay một cái cặp chứa một triệu đô la ‘loái tiền lớn nhất’. Khánh nói rằng Tướng Minh đã lấy cái cặp đó và chứa bao nhiêu giao nộp. Khánh nói thêm rằng cũng trong thời gian đó, Tướng Minh đã chiám đoạt 40 kg vàng thoi.

“Tôi khuyên Khánh không nên công bố chuyện đó ra cho dân chúng biết để khỏi làm giảm sự tin tưởng của dân chúng vào đó vào các tướng lãnh. Ông ta hy vọng Tướng Minh sẽ ra đi một cách thám lặng.”

(I advised General Khanh not to make this public lest it shake public confidence here in all generals. He hope that General Minh will make his exit quietly.)

Rất khó mà biết được điều Tướng Khánh đã trình với Đái Sĩ Lodge thực hư như thế nào!

2.- Mọt và tòng tiến trình

Trong cuốn “Việt Nam nhân chứng”, Tòng Tr Văn Đôn kể lại: Hai tháng sau cuộc chiến lý, ông Khánh phái ông Lâm Văn Phát liên lạc với bà Tr Trung Dung nhập vào khám Chí Hoà nói với ông C chuyện số tiền 6 triệu M kim ông C có trong ngân hàng Thụy Sĩ qua cho ông Khánh. Để đổi lại, ông Khánh sẽ cho mua chiếc máy bay Dakota đưa ông C đi Singapore sống tự do. Bà Tr Trung Dung đã vào khám hỏi ông C. Ông C không chịu giao số tiền đó cho ông Khánh và hỏi bà Dung có cần lấy thì ông giao. Bà Dung sẽ liên lạc nên không dám nhận. Một hôm sau, nhân dịp mua linh mục vô làm lễ cho ông C, ông C đã ký giấy ủy quyên số tiền đó cho nhà dòng Chúa Cứu Thế. Trong cuốn kinh sách, có mua giấy ủy quyên đã được soạn sẵn ông C ký tên.

Ở đây có hai vấn đề được đặt ra: Vấn đề thứ nhất là Tòng Nguyễn Khánh có tiến tiền ông C không? Vấn đề thứ hai là ông C có tiền gửi ngân hàng Thụy Sĩ như Tòng Đôn nói không và nếu số tiền đó có, có phải ông C đã cho dòng Chúa Cứu Thế không?

Trong một cuộc phỏng vấn, chúng tôi có yêu cầu Tòng Khánh cho biết ý kiến về lời tố cáo của Tòng Đôn liên quan đến số tiền 6 triệu M kim của ông C trong cuốn “Việt Nam Nhân Chứng”. Tòng Khánh quyết chuyện đó không hề có. Chúng tôi có yêu cầu ông lên tiếng công khai và chuyện này, nhưng ông nói rằng mình ngại đi đầu biết đó là chuyện bịa đặt nên không cần công khai chính.

Nhưng ông Tr Trung Dung khi còn sống ở Westminster, California, đã cho biết như sau:

“Một hôm vào buổi sáng, tôi và nhà tôi đang ngồi uống trà, Lâm Văn Phát, Tòng Tr Văn Đôn và V của Khánh đến. Anh ta xin tôi cho phép được nói chuyện riêng với nhà tôi, tôi đồng ý. Sau khi anh ta rời đi, nhà tôi cho biết, anh ta được Khánh sai tới như vào Chí Hoà yêu cầu ông C trao số tiền 6 triệu đô la ông để ngân hàng Thụy Sĩ cho anh ta (Khánh). Nếu ông C chịu thì anh ta sẽ cho người bí mật đưa ông C ra ngoài quốc gia. Hôm sau nhà tôi vào gặp ông C nói lại chuyện Khánh yêu cầu, ông (C) nói: “Tao bây giờ còn tiền bạc mà cho chúng nó.”

Linh mục Tuyên Úy của ông C và thầy Edmond, người quản lý tài chính của Dòng Chúa Cứu Thế ở Việt Nam, đưa xác nhận ông C không hề cho nhà dòng số tiền 6 triệu M kim như Tòng Tr Văn Đôn đã nói.

Qu. th. t. n. u. có b. ng ch. ng ông C. n. có s. tin nói trên, T. Khánh đã cho làm th. t. c. thu h. i. r. i. Hành đ. ng t. ng tin c. a T. Khánh ch. đ. trên s. suy đoán. Còn chuy. n T. Khánh b. o. n. u. ông C. n. ch. u. đ. a. s. tin 6 tri. u. M. kim cho ông, ông s. cho ng. i. bí m. t. đ. a. ông C. n. ra ngo. i. qu. c, ch. là chuy. n l. a. g. t. T. Khánh không ph. i. là ng. i. duy nh. t. có quy. n. quy. t. đ. nh. s. ph. n. c. a. ông C. n. Gi. thi. t. ông C. n. có 6 tri. u. M. kim và chuy. n. cho T. Khánh, sau đó ông v. n. b. hành quy. t.

L. Y. LÒNG PH. T. GIÁO

Ngoài nh. ng chuy. n thi. u. công minh nói trên, T. Khánh còn tìm cách th. a. m. nh. ng yêu sách vô lý c. a. Ph. t. Giáo đ. đ. c. Ph. t. Giáo. ng. h., nh. ng ông đã l. m.

1.- “Cúng đ. ng” b. n. m. u. đ. t

Vì b. t. cáo là “C. n. Lao tái xu. t. giang h. ”, đ. l. y. lòng Ph. t. Giáo, ngay sau khi v. a. lên làm Ch. T. ch. H. i. Đ. ng. Quân. Đ. i. Cách. M. ng, T. Khánh đã l. y. công s. n. c. a. qu. c. gia “cúng đ. ng” cho GHVNTN m. t. mi. ng. đ. t. r. ng. 4. m. u. t. i. s. 16 đ. ng. Tr. n. Qu. c. To. n. (nay là 244 đ. ng. 3. tháng. 2), Sài Gòn, v. i. danh. nghĩa là m. n. trong th. i. h. n. 99 năm ch. v. i. m. t. đ. ng. b. c. t. ng. tr. ng. và đ. c. tái. t. c. khi. đ. a. h. n. Ngôi. chùa. Vi. t. Nam. Qu. c. T. đ. c. xây. đ. ng. trên. khu. đ. t. đó. và. n. i. này. đã. tr. thành. m. t. trung. tâm. xá. ch. đ. ng. ch. ng. VNCH.

Sau ngày 30.4.1975, nhà. c. m. quy. n. CSVN đã. tr. ng. đ. ng. khu. này. Do. cu. c. v. n. đ. ng. liên. t. c. c. a. Hòa. Th. ng. T. Nh. n. (s. qu. c. doanh) v. i. danh. nghĩa. tr. trì. cũ, đ. u. năm. 1993, nhà. c. m. quy. n. đã. tr. l. i. cho. m. t. khu. ng. viên. đ. t. 3.712 th. c. vu. ng. v. i. ngôi. tháp. đang. xây. dang. đ.

2.- Ban. cho. Ph. t. Giáo. m. t. quy. ch. đ. c. bi. t.

Sau. cu. c. đ. o. chánh. ngày. 1.11.1963, 11. Giáo. Phái. và. H. i. Đoàn. Ph. t. Giáo. đã. h. p. t. i. Chùa. Xá. L. i. và. ngày. 4.1.1964 đã. bi. u. quy. t. m. t. B. n. Hi. n. Ch. ng. thành. l. p. Giáo. H. i. Vi. t. Nam. Th. ng. Nh. t. B. n. Hi. n. Ch. ng. đã. đ. a. ra. nh. ng. quy. đ. nh. n. m. trên. và. ngo. i. lu. t. pháp. qu. c. gia.

Điều 27 Hiến Chương quy định rằng các quốc gia, các ngôi chùa làng, các ngôi đình, các ngôi chùa xây dựng bởi các vị Tăng sĩ, các hội đoàn Phật Giáo cũ, “đều coi là tài sản của GHVNTN và GHVNTN có nhiệm vụ giám hộ và bảo vệ với sự nhìn nhận quy định từ phía các Tổ chức đó.”

Quốc gia, chùa làng và các ngôi đình thường là tài sản của quốc gia hay của làng xã. Các ngôi đình đều dùng để thờ Thành Hoàng, không phải để thờ Phật. Các chùa do các tăng sĩ hay các hội đoàn Phật Giáo xây dựng là tài sản riêng của cá nhân hay tổ chức đó. GHVNTN không có bất cứ một thủ quy định gì trên các tài sản đó, tại sao Giáo Hội dám “coi là Tài Sản của GHVNTN và GHVNTN có nhiệm vụ giám hộ và bảo vệ” được?

Vì thế, khi bản Hiến Chương này được trình lên Ban Nội Vụ, Ban này đã chiếu D số 10, ban hành Nghị Định số 329-BNV/KS ngày 24.3.1964 cho “Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất được phép thành lập trong khuôn khổ luật lệ hiện hành”. Nghị Định này do Tổng Tôn Thất Đính, Tổng Trưởng Nội Vụ ký tên.

Tuy nhiên, khi Tổng Khánh lên làm Chủ tịch Hội Đồng Quân Đội Cách Mạng kiêm Tổng Tổng, Thích Tâm Châu và Thích Trí Quang đã làm áp lực buộc Tổng Khánh phải công nhận Hiến Chương của GHVNTN. Để lấy lòng Phật Giáo, Tổng Khánh đã ký Sắc Luật số 158-SL/CP ngày 14.5.1964 “công nhận Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cùng bản Hiến Chương ngày 4 tháng 1 năm 1964”.

Vì biết có những quy định của Hiến Chương GHVNTN vượt ra ngoài khuôn khổ của luật pháp, điều 4 của Sắc Luật có quy định thêm rằng “quy định giám hộ và bảo vệ của GHPGVN đối với các loại tài sản” ghi ở điều 27 Hiến Chương chỉ “nhằm mục đích giám hộ và bảo vệ phẩm giá đạo đức tinh thần giáo lý và thể phồn vinh...”

Sắc quy định này cũng vi phạm luật pháp. Tổng Khánh lấy quy định gì cho phép GHVNTN giám hộ tài sản ngọai khác dù với phẩm giá đạo đức tinh thần?

Chính “quy chế đặc biệt” này và những tranh chấp nghiêm trọng và đẫm máu trong nội bộ đã làm GHVNTN trở thành Giáo Hội của Thích Trí Quang và Giáo Hội Việt Nam Quốc Tộc. Chính phủ đã ban

hành Sác Luát sá 023/67 ngày 18.7.1967 chuán y Hián Cháng ngày 14.3.1967 cáa Giáo Hái Viát Nam Quác Tá và thu hái Hián Cháng cáa Giáo Hái ở n Quáng khián Giáo Hái này phái hoát đáng ngoái váng luát pháp cho đán nay.

3.- Cho đáa cán bá Viát Cáng vá làm Vián Tráng Vián Đái Hác Ván Hánh.

Theo yáu cáu cáa GHVNTN, Bá Giáo Dác đá ban hành Nghá Đánh sá 1805-NĐ/PG/NĐ ngày 17.10.1964 cho Giáo Hái đá cá thành láp Vián Đái Hác Ván Hánh. Sau đáó, Giáo Hái đá nghá cho Tháng Táa Thích Minh Châu đáng ở n Đá vá làm Vián Tráng.

Cá quan an ninh đá má cuác đái u tra và cho biát theo há sá cáa Mát Thám Pháp đá lái, Thích Minh Châu đá gia nháp đáng CSVN năm 1943 và hián đáng hoát đáng cho Viát Cáng ở n Đá.

Cá quan an ninh cũng cho biát ngày 10.2.1958 Há Chính Minh qua ở n Đá ván đáng tháng nhát Viát Nam, đái táng tuyán cá, Thích Minh Châu là ngáoi đáng ra tá chác tiáp đán và làm thông dách vián cho Há Chí Minh. Cá quan an ninh có đáa ra mát tám hánh Thích Minh Châu đáng cánh Há Chí Minh trong cuác mát-tánh tái Red Fort ở thá đá Delhi đá chào đán Há Chí Minh.

Táng Nguyán Khánh đá thông báo há sá này cho GHVNTN và nói ráng không thá cho Thích Minh Châu vá làm Vián Tráng đá cá. GHVNTN lián gái thá nói ráng ngoái Thích Minh Châu ra, không táng sĩ nào có đá khá năng làm Vián Tráng Vián Đái Hác Ván Hánh, váy xin cá đá cho Thích Minh Châu vá, Giáo Hái báo đám sá không cho Thích Minh Châu hoát đáng cho Viát Cáng! Sá Phát Giáo gây khó khăn, Táng Khánh đá phá lên há sá: “Cho vá và theo dái”. Ngày 13.11.1964, Vián Hoá Đá o GHVNTN đá ban hành Quyát Đánh sá 156-VT/QĐ cá Tháng Táa Thích Minh Châu làm Vián Tráng Vián Đái Hác Ván Hánh!

Khi Vián Đái Hác Ván Hánh bát đáu hoát đáng, cá quan an ninh VNCH và CIA đá cài nhiáu đái p vián vào đá theo dái các hoát đáng cáa Thích Minh Châu. Nháng sau đáó, cá quan an ninh VNCH khám phá ra Nguyán Trác, mát đá đá cáa Thích Trí Quang, đá cá Viát Cáng gái tá Huá vào làm bí thá chi bá cáa đáng CSVN tái Đái Hác Ván Hánh. Nguyán Trác bá gái bát nhiáu lán, nháng đáu đá cá Thích Trí Quang can thiáp thá ra. Ngày 30.4.1975, Thích Minh Châu và nhám này đá kéo ra ngá tá Báy Hián “Máng Bá Đá Giái Pháng”. Sau đáó Nguyán Trác làm áy Ban Quán Quán 3.

GY ÔNG Đ P L NG ÔNG

Mặc dù có những số về văn học đã nói trên, GHVNTN vẫn không chấp nhận Tỳ Ng Nguyễn Khánh.

Công văn của Bộ Trưởng Quốc Phòng McNamara gửi cho Tham Mưu Liên Quân và Giám Đốc DIA có ghi nội biên bản cuộc họp lúc 11 giờ trưa ngày 11.5.1964 tại Sài Gòn giữa Đới Sĩ Lodge, Tỳ Ng Taylor, Tỳ Ng Harking và ông Sullivan, trong đó có đoạn như sau:

“Ông Đới Sĩ Đốc biết không số mặt cuộc đời chánh là Tỳ Ng Khánh. Ông Đốc biết lưu ý Phật Giáo như là một nguỵ có thể gây nguy hiểm cho chính phủ. Đốc biết, ông nghĩ rằng Thích Trí Quang, người lãnh đạo Phật Giáo, là một người có tiềm năng gây rối (a potential trouble maker). Đã là một mặt chính phủ, ông ta nghĩ rằng có thể làm như thế để chúng tôi Khánh. Ông ta đã bày tỏ với ông Đới Sĩ rằng ông ta không coi Khánh như là một “Phật tử tốt” (good Buddhist), theo đó đoán, có nghĩa là Khánh là một Phật tử không theo đường lối của Thích Trí Quang.”

(FRUSS 1964 – 1968, Volum I, tr. 304 – 305, Document 147).

Sau cuộc đời chánh 1.11.1963, nhóm Phật Giáo các đoàn của Thích Trí Quang cho rằng Phật Giáo phải cai trị đất nước. Ông tìm mọi cách để thành lập mặt chính phủ Phật Giáo do ông làm Quốc Ph. Ông thấy rằng không thể dùng Tỳ Ng Khánh để thực hiện giấc mơ đó nên tìm cách lôi Tỳ Ng Khánh, mặc dù Tỳ Ng Khánh đã làm mọi cách để lấy lòng Phật Giáo. Khi dùng áp lực chính trị bắt thành, năm 1966, Thích Trí Quang đã tổ chức bỏ phiếu chính quy, nhưng thất bại.

Phía Công Giáo nhận thấy rằng các nỗ lực để củng cố địa vị của Tỳ Ng Khánh đã gây quá nhiều rối loạn và phức tạp cho Công Giáo, nên nhiều nhóm Công Giáo đã tìm cách lôi Tỳ Ng Khánh. Bởi hai mặt giáp công, Tỳ Ng Khánh không thể đứng vững được. Năm 1966, cuối cùng, người Mỹ đã lôi Tỳ Ng Khánh ra khỏi chính trường miền Nam và đưa các tay chân bù nhìn vào thay thế.

Nói chuyện tiếp với Tổng Giám đốc Khánh

Tác Giả: Lß Giang

Thứ Ba, 09 Tháng 6 Năm 2009 21:14

Lß Giang

(9.6.2009)

Ghi chú: Nếu tìm không thấy bài, click vào motgoctroi.com, mục "Mßi tußn mßt chuyện" sẽ thấy trong đó.